TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2024/HS-ST
Ngày 24 – 5 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên tòa: Bà Phan Thị Thu
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trịnh Anh Minh
Bà Vũ Thị Mỹ Linh

Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang – Cán bộ Toà án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Châu Long – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất, họ và tên: Võ Vĩnh Q, tên gọi khác: Q; Giới tính: Nam. Sinh năm 1997. Nơi cư trú: Khóm 2, phường 1, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không. Con ông Võ Thanh M (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh T; Vợ: Nguyễn Thị Loan A. Con: Nguyễn Võ Tuyết Nh. Tiền án: Không.Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, bị UBND phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 01 năm kể từ ngày 11/4/2023.

Tại bản án số 40/2024/HS-ST ngày 13/3/2024 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm tù về hành vi trộm cắp tài sản thực hiện vào ngày 25/4/2024. Võ Vĩnh Q đang chấp hành án tại Trại giam Kênh 7, tỉnh Kiên Giang.

Bị can thứ hai, họ và tên: Trần Văn T. Tên gọi khác: H; Giới tính: Nam. Sinh năm 1985. Nơi cư trú: Số 299, đường L, khóm 2, phường 1, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: không. Con ông: Trần P (Đã chết) và bà Huỳnh Thị S Vợ: Nguyễn Thị Hồng N. Con: 02 người. Tiền án: Không. Tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Vào ngày 22 tháng 10 năm 1997, bị chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau đưa vào Trường giáo dưỡng Xuân An, Long Thành, Đồng Nai về hành vi trộm cắp tài sản, thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong vào ngày 26 tháng12 năm 1999.

+ Ngày 03 tháng 3 năm 2000 bị Công an phường 1 thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 100.000 đồng về hành vi chiếm giữ trái phép tài sản của người khác. Nộp phạt vào ngày 11 tháng 4 năm 2000.

+ Vào ngày 24 tháng 8 năm 2000, bị chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau đưa vào Trường giáo dưỡng số 5, Bến Lức, Long An về hành vi trộm cắp tài sản, thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong vào ngày 28 tháng 8 năm 2002.

+ Ngày 21 tháng 01 năm 2006, trộm cắp cá kiểng, bị Công an phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau lập hồ sơ giáo dục cam kết.

+ Ngày 30 tháng 8 năm 2006, trộm cắp kỳ đà, Công an phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau lập hồ sơ cho cam kết giáo dục.

+ Tại Quyết định số 134/QĐ-CT ngày 12 tháng 9 năm 2006, của UBND phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau áp dụng giáo dục tại phường thời hạn 06 tháng kể từ ngày 12 tháng 9 năm 2006 đến ngày 12 tháng 3 năm 2007 về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Vào ngày 15 tháng 02 năm 2007, bị chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau đưa vào cơ sở giáo dục Cồn Cát – Sóc Trăng về hành vi trộm cắp tài sản, thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong vào ngày 24 tháng 02 năm 2009.

+ Bản án số: 37/2010/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2010 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt Trần Văn T 05 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự 1999. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 22 tháng 01 năm 2014 tại trại Giam Cái Tàu, tỉnh Cà Mau.

+ Bản án số: 58/2014/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xử phạt Trần Văn T 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 20 tháng 01 năm 2017 tại trại Giam Bến Giá tỉnh Trà Vinh.

+ Ngày 13 tháng 02 năm 2018, bị Công an tỉnh Cà Mau xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Nộp phạt cùng ngày.

+ Quyết định số 301/2019/QĐ-TA ngày 27 tháng 9 năm 2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 16 tháng.

- Bị cáo hiện nay đang chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Huỳnh Thị Thu P, sinh năm 1963, địa chỉ cư trú: Hẻm 68, số 68/21, đường N.T, khóm M, phường Tr, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ ngày 04 tháng 5 năm 2023, Trần Văn T đang ở nhà tại số 299, L, khóm 2, phường 1, thành phố C, tỉnh Cà Mau thì Võ Vĩnh Q đi bộ đến nhà T để rủ T đi trộm cắp tài sản thì được T đồng ý. Do Q biết nhà bà Huỳnh Thị Thu P, hẻm 68, khóm M, phường Tr, thành phố C đang khóa cửa không có người trông coi, khi đi Q và T đi bộ từ nhà T đến chùa Miên thuộc

khóm 3, phường 1, thành phố C thì Q lấy một cây xà beng và hai thanh sắt mà Q chuẩn bị trước đó được giấu trong bụi cỏ để mang theo. Cả hai đi bộ đến nhà bà P thì Q dùng xà beng và thanh sắt cạy được ổ khóa rồi giấu ổ khóa dưới lớp cát còn T thì canh đường. Sau khi cạy được ổ khóa thì Q và T vào trong nhà rồi đi lên lầu lấy trộm các tài sản trong tủ cây gồm:

02 dây chuyền ngọc trai, 01 dây chuyền vàng 24k 03 chỉ; 01 nhẫn 02 chỉ vàng 24k; 01 dây chuyền 02 chỉ 03 phân vàng 18k; 01 dây chuyền hột đỏ 03 chỉ 03 phân vàng 18k; 01 lắc tay hột đỏ 04 chỉ 28 phân vàng 18k; 01 lắc tay bạch kim hột xoàn; 02 nhẫn hột xoàn; 02 bông tai bạch kim; 02 dây chuyền bạch kim 02 dây; 02 nhẫn bạch kim; 02 bộ cẩm thạch; 10 chai nước hoa; 02 bịch tôm khô; 01 một máy chiếu; 01 cặp xách màu đen; 01 bóp màu xanh đỏ đen; 01 bóp sọc trắng, có chữ Yomost; 01 bút mài màu đen và hộp bút bên trong màu đỏ; 10 chai dầu nước xanh, hiệu EAGLE BRAND; 03 đồng hồ đeo tay; 01 ba lô vãi màu đen, có chữ Vnp.WWW.vnp.com.vn; 01 cặp da cá sấu, quai gỗ; 01 dây chuyền bạc 02 lượng, mặt thánh giá, đính hạt trắng; 01 nhẫn bạc của nam, đính hạt trắng, tròn 05 chỉ; 01 nhẫn bạc nữ, đính hạt đỏ, hình bầu dục, 05 chỉ; 01 dây chuyền bạch kim, hình chữ nhật có đính các hạt tròn màu trắng, xanh, trọng lượng 01 chỉ và 54 USD.

Sau khi lấy trộm được tài sản Q và T bỏ tất cả các tài sản vào trong ba lô, cặp xách có sẵn trong nhà bà Prồi Q và T mang ba lô, cặp xách về nhà của T để phân chia ra, T và Q lấy 20 USD để mua ma túy, còn lại 34 USD mỗi người chia 17 USD.

Sau khi phân chia sản thì T và Q có cho bà Huỳnh Thị S là mẹ ruột của T hai vòng cẩm thạch, nhưng do vòng cẩm thạch rộng hơn tay của bà S nên bà đeo không vừa và ném bỏ xuống sông. Trong số tài sản được chia thì T đem một vòng đeo tay vàng 18k và một dây chuyền vàng 18k bán cho một tiệm vàng không nhớ tên tại thành phố Cà Mau được 18.000.000 đồng và đổi 17 USD được 300.000 đồng.

Đối với Q sau khi phân chia tài sản, Q đem bán vàng được 18.000.000 đồng và các loại bạc bán được 200.000 đồng, tiền USD Q đổi tiêu xài cá nhân hết. Một sợi một dây chuyền ngọc trai Q đem lên nhà mẹ ruột Nguyễn Thị Thanh T, trú tại: ấp 5, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng sau đó, bà T nghĩ là dây chuyền không giá trị nên đã bỏ đi hiện không thu hồi được.

Đến ngày 01 tháng 6 năm 2023, Cơ quan Công an mời Trần Văn T làm việc và có tạm giữ các tài sản gồm: 01 ba lô vãi màu đen, có chữ Vnp.WWW.vnp.com.vn; 01 chai dầu thơm có chữ TERRED HERMES; 01 quần jean ống ngắn, màu xanh.

Đến ngày 05 tháng 7 năm 2023, Cơ quan Công an có mời Võ Vĩnh Q làm việc và có tạm giữ các tài sản gồm: 01 cặp xách màu đen; 01 bóp có màu xanh, đỏ đen; 01 bóp có chữ Yomost; 01 chai dầu nước xanh; 01 chai dầu thơm Bamboo; 01 đồng hồ mặt hình chữ nhật màu trắng; 01 chai nước hoa VerSate; 01 một bóp màu đen có chữ DECKASR.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 84/KL-HĐĐG ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

Vào thời điểm ngày 04 tháng 5 năm 2023: 02 dây chuyền ngọc trai thật màu kem. Không định giá được; 01 dây chuyền vàng 24k 03 chỉ: Có giá 17.010.000 đồng; 01 nhẫn vàng 24k 02 chỉ: Có giá 11.340.000 đồng; 01 dây chuyền vàng 18k 02 chỉ 03 phân, vàng 750: Có giá 9.683.000 đồng; 01 dây chuyền hột đỏ vàng 18k 03 chỉ 03 phân, vàng 750: Có giá 13.893.000 đồng; 01 lắc tay hột đỏ vàng 18K 04 chỉ 28 phân, vàng 750: Có giá 18.018.800 đồng; 01 lắc tay bạch kim; 02 nhân hột xoàn: Không định giá được; 02 bông tay bạch kim; 02 dây chuyền bạch kim; 02 nhẫn bạch kim: Không định giá được; 02 bộ cẩm thạch màu xanh: Không định giá được; Tiền USD Mỹ 01 tờ 10 đô: Có giá 224.530 đồng; Tiền USD Mỹ 09 tờ 02 đô: Có giá 404.154 đồng. Tổng cộng: 70.573.484 đồng.

Tại Công văn số: 02/HĐĐG ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cà Mau, gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau về việc định giá các loại tài sản theo yêu định giá tài sản số 247/YC-CSHS ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau.

Qua xem xét yêu định giá các loại tài sản. Hội đồng định giá không định được các loại tài sản như trong yêu cầu 247/YC-CSHS ngày 28 tháng 12 năm 2023. Do các loại tài sản yêu cầu định giá thiếu các đặc điểm, trọng lượng, nguồn gốc xuất xứ, nhãn hiệu, tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật của từng loại tài sản.

Căn cứ Công văn số 07 ngày 22 tháng 3 năm 2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cà Mau. Xác định 01 USD tính vào thời điểm ngày 04 tháng 5 năm 2023 có giá là 22.453 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐG ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Thời điểm ngày 04 tháng 5 năm 2023. Một dây chuyền có hàm lượng vàng 41,7%, trọng lượng 0,1504 lượng: Có giá 3.290.752 đồng

Tổng cộng hai lần định giá và cộng thêm 26 USD là: 74.448.014 đồng.

Các tang vật thu được, qua điều tra có căn cứ xác định đây là tài sản của Huỳnh Thị Thu P. Đối với 01 chai dầu thơm chữ TERRED HERMES và một bóp màu đen có chữ DECKASR, 01 quần jean ống ngắn, màu xanh là của bị cáo Trần Văn T. Hiện nhập kho chờ xử lý. Đối với hai thanh sắt và cây xà beng đã được Q vứt bỏ nên không thu hồi được.

Tại cáo trạng số: 84/CT-VKS ngày 08/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Võ Vĩnh Q và Trần Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Võ Vĩnh Q và Trần Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Vĩnh Q và Trần Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Bồi thường cho bà P 74.448.000 đồng. Án phí theo quy định.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

[2] Lời khai của bị cáo, bị hại và những người có liên quan trong quá trình điều tra, các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thu được và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đủ căn cứ khẳng định, vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 5 năm 2023, tại nhà bà Huỳnh Thị Thu P hẻm 68, số 68/21, đường N.T, khóm M, phường Tr, thành phố C, tỉnh Cà Mau lợi dụng nhà không có người trông coi nên các bị cáo Võ Vĩnh Q và Trần Văn T có hành vi lén lút, phá cửa, đột nhập vào nhà lục tìm tài sản để lấy trộm tài sản của bà P gồm: vàng, bạc và tiền đô la Mỹ USD, theo kết luận định giá là: 74.448.014 đồng nhằm mục đích tư lợi cá nhân

Khi thực hiện các hành vi trên các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó hành vi của các bị cáo Võ Vĩnh Qvà Trần Văn T đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự, đúng như Viện kiểm sát truy tố.

Tại bản án số 40/2024/HS-ST ngày 13/3/2024 Võ Vĩnh Q bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã xử phạt 01 năm tù về hành vi trộm cắp tài sản thực hiện vào ngày 25/4/2024 nhưng đây không phải là tiền án vì lần phạm tội đã được xét xử thực hiện sau lần phạm tội đang bị xét xử. Hành vi của bị cáo Q thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến tài sản của người khác, bị cáo Q là người chủ động hơn trong khi thực hiện hành vi, là người rủ T đi trộm cắp và là người chuẩn bị công cụ để cạy cửa, trộm cắp. Bản thân của bị cáo Q đã từng được cai nghiện ma túy.

Bản thân bị cáo T có nhiều lần bị xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản và hai lần bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo T vẫn không sửa chữa mà tiếp tục phạm tội lần này. Bị cáo T không chấp hành tốt nội quy tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau trong thời gian cai nghiện, có nhân thân xấu.

Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc. Bị cáo Q là người rủ rê, chủ động nhưng các bị cáo thực hiện hành vi chỉ mang tính đồng phạm giản đơn. Hội đồng xét xử thấy rằng trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Q đang phải chấp hành bán án đã có hiệu lực theo Quyết định thi hành án số 44/2024/QĐ-CA ngày 16/4/2024 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau nên cần áp dụng Điều 55 và khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt với bản án số 40/2024/HS-ST ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay bị hại chỉ yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền 74.448.014 đồng. Ngoài ra không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Các tài sản bị mất không thu hồi được, chưa định giá do không đủ căn cứ định giá, bà P không yêu cầu. Do đó, các bị cáo phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 74.448.014 đồng.

[4] Đối với Nguyễn Thị Thanh T và Huỳnh Thị S đã nhận tài sản trộm cắp có được do Q và T cho. Nhưng bà Tvà bà S không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có nên không xử lý hình sự là có căn cứ.

[5] Đối với tang vật đang do Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau quản lý theo biên bản ngày 19/4/2024 cần trả lại cho bà P các tài sản của bà P: 01 (một) ba lô vải màu đen, có chữ Vnp.WWW.vnp.com.vn; 01 (một); 01(một) cặp xách màu đen; 01(một) bóp có màu xanh, đỏ đen, 01 (một) bóp có chữ Yomost, 01(một) chai dầu nước xanh; 01(một) chai dầu thơm Bamboo, 01(một) đồng hồ mặt hình chữ nhật màu trắng 01 (một) chai nước hoa VerSate.

Các tài sản của bị cáo T không còn giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại cần tịch thu tiêu hủy 01 chai dầu thơm chữ TERRED HERMES và một bóp màu đen có chữ DECKASR, 01 quần jean ống ngắn, màu xanh.

[6] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố các bị cáo Võ Vĩnh Q và Trần Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo Võ Vĩnh Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù tại Bản án 40/2024/HS-ST ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Hình phạt chung bị cáo Võ Vĩnh Q phải chấp hành là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù thời hạn từ được tính kể từ ngày 21/9/2023.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Trần Văn T chấp hành án.

Căn cứ các Điều 587, 589 của Bộ luật Dân sự: Buộc các bị cáo Võ Vĩnh Q và Trần Văn T liên đới bồi thường cho bà Huỳnh Thị Thu P 74.448.000đ *(Bảy mươi bốn triệu bốn trăm bốn mươi tám ngàn đồng)*. Phần nghĩa vụ của các bị cáo là bằng nhau.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả những khoản tiền nêu trên hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và điều 468 bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Tịch thu tiêu hủy 01 chai dầu thơm chữ TERRED HERMES và một bóp màu đen có chữ DECKASR, 01 quần jean ống ngắn, màu xanh.

Trả lại cho bà Huỳnh Thị Thu P các tài sản: 01 (một) ba lô vải màu đen, có chữ Vnp.WWW.vnp.com.vn; 01 (một); 01(một) cặp xách màu đen; 01(một) bóp có màu xanh, đỏ đen, 01 (một) bóp có chữ Yomost, 01(một) chai dầu nước

xanh; 01(một) chai dầu thơm Bamboo, 01(một) đồng hồ mặt hình chữ nhật màu trắng 01 (một) chai nước hoa VerSate.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)*. Án phí dân sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải nộp 1.861.000đ *(Một triệu tám trăm sáu mươi mốt ngàn đồng)*

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Thu

Nơi nhận:
- *Bị cáo; các đương sự;*
- *VKSND Thành phố Cà Mau;*
- *VKSND tỉnh Cà Mau;*
- *Cơ quan điều tra CAND Thành phố Cà Mau;*
- *Cơ quan T.H.A Dân sự Thành phố Cà Mau;*
- *Cơ quan T.H.A Hình sự Thành phố Cà Mau;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu án văn;*
- *Lưu TAND TP.Cà Mau.*